

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ và bà Bùi Thị Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa:**
Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Bùi Văn Q (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/5/1994 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm C, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q1 và bà Bùi Thị V; có vợ là Vi Thị C (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án số 03/2021/HS-ST ngày 21/01/2021); tiền sự: Năm 2022 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 tháng (Quyết định số 31/2022/QĐ-TA ngày 21/12/2022); bị tạm giữ ngày 02/7/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 11/7/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo Hoàng Hồng P (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 27/10/1992 tại quận H, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số F, C, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T (Đã chết) và bà Hoàng Thị Thanh H; có vợ là Bùi Thị D (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Năm 2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

(Bản án số 140/2022/HS-ST ngày 20/12/2022); tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự (Bản án số 534/2011/HS-ST ngày 20/12/2011); bị tạm giữ ngày 02/7/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 11/7/2024 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Đinh Thị Ly H1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Kim L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tò dân phố P, phường B, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/6/2024, Bùi Văn Q đi ra bên xe Lạc Sơn thuộc thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc, tỉnh Hòa Bình để đón xe khách đi thành phố Hà Nội tìm kiếm việc làm. Trên đường đi, Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi xe buýt chở Q đi đến địa phận xóm Dường, xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Q xuống xe buýt, rồi đi bộ dọc theo Quốc lộ 12B. Khi đi đến xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, Q rẽ vào đường bê tông phía bên trái theo hướng đi. Khi đi đến xóm Đồng Tâm, xã Đông Lai, Q phát hiện tại sân nhà chị Đinh Thị Ly H1 có chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADEFI, biển kiểm soát 28E1 - 043.97, màu đen vàng, đang để ở sân và trên xe vẫn cắm chìa khóa điện ở ổ khoá. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, Q đã vào dắt xe mô tô ra ngoài cổng, rồi nổ máy và điều khiển xe ra Quốc lộ 12B để đi xuống thành phố Hòa Bình. Khi đi đến huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, Q dừng xe và mở cốp xe mô tô ra kiểm tra thấy bên trong cốp xe có một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy; một giấy phép lái xe mô tô, một căn cước công dân và một giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự đều mang tên Đinh Thị Ly H1. Sau đó, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô đi xuống thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Khi đến thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Q gọi điện cho Hoàng Hồng P, rủ P cùng đi bán xe mô tô do Q trộm cắp được và được P đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q gặp P ở bên xe Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tại đây, Q mở cốp xe mô tô, lấy hết các giấy tờ trong cốp xe và cất vào túi áo của mình đang mặc. Còn P lấy điện thoại di động của mình chụp lại căn cước công dân mang tên Đinh Thị Ly H1. Sau đó, P là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 043.97 chở Q đi bán cho anh Nguyễn Kim L là chủ cửa hàng mua bán xe mô tô tại tổ dân phố P, phường B, quận H, thành phố Hà Nội. Khi gặp anh L, P hỏi có mua xe không, anh L trả lời có và hỏi xe của ai. P trả lời là xe mô tô của vợ Q, không sử dụng đến nên muốn bán. Sau đó, Q đưa cho anh L xem giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy, còn P đưa cho anh L xem ảnh chụp căn cước công dân mang tên Đinh Thị Ly H1. Sau khi xem tên trong giấy

chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy và căn cước công dân trùng khớp nhau, đều mang tên Đinh Thị Ly H1, nên anh L đồng ý mua xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 043.97 với số tiền là 6.200.000 (Sáu triệu hai trăm nghìn) đồng. Bán được xe mô tô, Q cầm tiền cùng P đi bộ về hướng Bến xe Yên Nghĩa. Khi đi được khoảng 500 mét, Q rút giấy phép lái xe mô tô, căn cước công dân mang tên Đinh Thị Ly H1 và giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe mô tô xuống cống thoát nước ở lề đường bên trái. Sau đó, Q và P đón xe buýt đi lên thành phố Hòa Bình thuê nhà nghỉ.

Đến sáng ngày 01/7/2024, Q và P đón xe buýt đi lên huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Khi đến huyện Đà Bắc, Q và P nghỉ ngơi, ăn uống, sau đó đi bộ theo hướng huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Q và P đi đến địa phận huyện Thanh Sơn thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 19C1 - 422.14 của một nhà dân, trên xe mô tô vẫn cắm chìa khóa ở khoá điện. Q bảo P cứ đi thẳng, để Q vào lấy trộm chiếc xe mô tô trên. Khi Q trộm được chiếc xe mô tô trên, Q chở P đi về thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội và ăn uống, ngủ nghỉ. Đến sáng ngày 02/7/2024, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Q và P đến Công an huyện Tân Lạc đầu thú và khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS, ngày 11/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 28E1-043.97, nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADEFI, màu sơn đen vàng, số khung 2702BY555914, số máy F27E-1530315, có giá trị 9.000.000 (Chín triệu) đồng.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTL ngày 09/9/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn Q về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố Hoàng Hồng P về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Ý kiến của bị hại Đinh Thị Ly H1 tại phiên tòa phù hợp với các tình tiết có trong hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm hình sự, chị H1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 043.97 của chị H1 mà bị cáo Bùi Văn Q trộm cắp, chiếc xe mô tô này đã được cơ quan điều tra thu giữ và trả lại xe mô tô cùng với đăng ký xe mô tô cho chị H1. Còn đối với giấy phép lái xe mô tô, căn cước công dân và giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chị H1, chị H1 sẽ tự làm thủ tục xin cấp lại. Chị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì.

* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Kim L vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của anh L trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét công khai tại phiên tòa.

Anh L yêu cầu các bị cáo phải trả lại cho anh L số tiền 6.200.000 (*Sáu triệu hai trăm nghìn*) đồng mà anh đã bỏ ra để mua xe mô tô.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội trộm cắp tài sản; bị cáo Hoàng Hồng P phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn Q: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

+ Đối với bị cáo Hoàng Hồng P: Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Hồng P từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn Q và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Hồng P.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P phải trả cho anh Nguyễn Kim L số tiền 6.200.000 (*Sáu triệu hai trăm nghìn*) đồng đã bán xe mô tô cho anh L.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Các ý kiến tranh luận: Các bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận.

* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Bị cáo Bùi Văn Q và bị cáo Hoàng Hồng p đều nhận thức hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có

khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Đơn đề nghị của bị hại Đinh Thị Ly H1 ngày 02/7/2024; Đơn xin đầu thú của bị cáo Bùi Văn Q và bị cáo Hoàng Hồng P ngày 02/7/2024; Các biên bản nhận dạng của anh Nguyễn Kim L đối với Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P ngày 04/7/2024; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường; Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS, ngày 11/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc; Các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung các bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, liên quan đến vụ án, được chứng minh bằng vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 29/6/2024, bị cáo Bùi Văn Q đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADEFI, biển kiểm soát 28E1 - 043.97, có giá trị là 9.000.000 (*Chín triệu*) đồng của chị Đinh Thị Ly H1 tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô trên, bị cáo Q đã điện thoại hẹn gặp bị cáo Hoàng Hồng P tại bến xe Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để đem chiếc xe mô tô trên đi bán thì bị cáo P đồng ý. Hai bị cáo đã mang chiếc xe mô tô trên bán cho anh Nguyễn Kim L là chủ cửa hàng mua bán xe mô tô tại tổ dân phố P, phường B, quận H, thành phố Hà Nội được 6.200.000 (*Sáu triệu hai trăm nghìn*) đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q và bị cáo Hoàng Hồng P thực hiện nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Hoàng Hồng P có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Vụ án không mang tính đồng phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo Bùi Văn Q có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Chưa được xóa tiền án, tiền sự).

Bị cáo Hoàng Hồng P có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích) và 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản (Chưa được xóa án tích).

Ngoài ra, ngày 01/7/2024 các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P còn có hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 19C1 - 422.14 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Ngày 22/8/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố các bị can về tội trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; các bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Bùi Văn Q, năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Chưa được xóa án tích). Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn Q lần này là tái phạm và là tình tiết tăng nặng cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Hồng P, năm 2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Chưa được xóa án tích). Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Hồng P lần này là tái phạm và là tình tiết tăng nặng cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng và cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội và hoàn cảnh của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[8] Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 043.97 của chị Đinh Thị Ly H1. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại chiếc xe mô tô này cùng với đăng ký xe mô tô cho chị H1. Còn đối với giấy phép lái xe mô tô, căn cước công dân và giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chị H1, chị H1 sẽ tự làm thủ tục xin cấp lại. Về phía chị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì, nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Kim L là người đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 043.97 với các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P với giá 6.200.000 (*Sáu triệu hai trăm nghìn*) đồng. Anh L yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền nêu trên cho anh L. Xét thấy, anh L không biết chiếc xe mô tô mà các bị cáo bán cho mình là tài sản do phạm tội mà có. Chiếc xe mô tô này đã bị cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho chị H1. Vì vậy, các bị cáo có nghĩa vụ liên đới trả lại số tiền đã bán xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 043.97 cho anh L.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S của bị cáo Bùi Văn Q và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của bị cáo Hoàng Hồng P. Xét hai chiếc điện thoại trên đã được hai bị cáo sử dụng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội, nên phải tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội trộm cắp tài sản; bị cáo Hoàng Hồng P phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Bùi Văn Q

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 02/7/2024).

2.2. Đối với bị cáo Hoàng Hồng P

Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hồng P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 02/7/2024).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S, màu hồng, phần dưới mặt lưng bị mất vỏ, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn Q.

Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, mặt sau bị xước nhẹ, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Hồng P.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 39, ngày 26/9/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 127, 131 và 288 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Văn Q và bị cáo Hoàng Hồng P có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Nguyễn Kim L số tiền là 6.200.000 (Sáu triệu hai trăm nghìn) đồng. Trong đó, bị cáo Bùi Văn Q phải trả 3.100.000 (Ba triệu một trăm nghìn) đồng; bị cáo Hoàng Hồng P phải trả 3.100.000 (Ba triệu một trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Bùi Văn Q và Hoàng Hồng P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.